

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế hoạt động Ban chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 -2025

#### TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình  
mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 01 năm 2022  
của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG về việc ban hành  
Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc  
gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/ 2021 của Thủ tướng Chính  
phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng  
đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm  
2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền  
vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông  
thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của  
UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia  
tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kết luận số 32/TB-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2022 phiên họp Ủy  
ban nhân dân tỉnh tháng 02 năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ  
đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 791/QĐ-BCĐ ngày 31/5/2017 của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang về ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 95/QĐ-BCĐ ngày 02/4/2021 của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia về ban hành Quy chế hoạt động Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2030.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch&Đầu tư; Tài chính; NNo&PTNT, LĐ TBXH, Ủy ban Dân tộc;
- BCĐ TW các Chương trình MTQG;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh HG;
- Hệ thống VNPTi Office;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV Khối NCTH. **3**



**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Văn Sơn**

## QUY CHẾ

### Hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 65 /QĐ-BCĐ ngày 14/3/2022 của Trưởng  
Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ phối hợp công tác của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025 (Sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh) được thành lập tại Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025.

**2. Đối tượng áp dụng:** Quy chế này áp dụng cho Ban chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ đạo tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương MTQG trên địa bàn tỉnh.

2. Ban chỉ đạo tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, sử dụng bộ máy công chức, viên chức của đơn vị mình và Tổ giúp việc chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban chỉ đạo tỉnh phân công.

4. Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh và nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

## Chương II

### NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

#### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 2.1, Điều 2, Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh (Gọi tắt là Trưởng ban)**

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh và hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh.

2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh

a) Ban hành, chỉ đạo thực hiện kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo tỉnh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo tỉnh.

b) Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh để triển khai tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

c) Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo tỉnh.

d) Ký hoặc phân công các Phó Trưởng ban ký các văn bản của Ban chỉ đạo tỉnh.

đ) Phân công Phó Trưởng ban xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến các Chương trình MTQG thuộc lĩnh vực theo dõi; chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

e) Quyết định thành lập Tổ giúp việc chuyên trách của Ban chỉ đạo.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh (gọi tắt là Phó Trưởng ban)**

##### **1. Phó Trưởng ban - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh (Phụ trách khôi nông, lâm nghiệp)**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh trong việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 (2021 - 2025).

c) Tham mưu cho Trưởng ban đề xuất với UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 (2021 - 2025).

d) Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban về sự phối hợp giữa các ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 (2021 - 2025).

đ) Thừa ủy quyền của Trưởng ban xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ được phân công. Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh.

e) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất với Trưởng ban về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 (2021 - 2025).

## **2. Phó Trưởng ban - Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Phụ trách khối Khoa giáo - Văn xã)**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh trong việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

c) Tham mưu cho Trưởng ban đề xuất với UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

d) Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban về sự phối hợp giữa các ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

đ) Thừa ủy quyền của Trưởng ban xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ được phân công. Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng ban.

e) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất với Trưởng ban về kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

## **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Thường trực**

### **1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Giúp Trưởng ban chỉ đạo việc quản lý, điều phối chung các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp, xây dựng chương trình công tác hằng năm của Ban chỉ đạo tỉnh; tổng hợp kế hoạch và nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh.

b) Tham mưu cho Trưởng ban đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hoặc trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách có liên quan và các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu của các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh đảm bảo bám sát mục tiêu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư công và nguyên tắc lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung giữa các chương trình MTQG.

c) Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành tham mưu trình Trưởng ban thành lập tổ giúp việc chuyên trách của Ban chỉ đạo cấp tỉnh, xong trước 21/3/2022.

d) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh; công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

e) Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến nhiệm vụ chung của các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo phân công của Trưởng ban.

f) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất đối với vấn đề chung của các chương trình MTQG theo phân công của Trưởng ban.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

## **2. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban, Phó trưởng ban theo dõi, chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì tham mưu cho Trưởng ban đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hoặc trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách có liên quan và các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh đảm bảo bám sát mục tiêu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

d) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh; công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

đ) Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo phân công của Trưởng ban.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

## **3. Trưởng Ban Dân tộc**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban, Phó trưởng ban theo dõi, chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025).

c) Chủ trì tham mưu cho Trưởng ban đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hoặc trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách có liên quan và các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025) trên địa bàn tỉnh đảm bảo bám sát mục tiêu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

d) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh; công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025) trên địa bàn tỉnh.

đ) Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 giai đoạn 1 (2021 – 2025) theo phân công của Trưởng ban.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh.

#### **4. Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban, Phó trưởng ban theo dõi, chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

c) Chủ trì tham mưu cho Trưởng ban đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hoặc trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách có liên quan và các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh đảm bảo bám sát mục tiêu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

d) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh; công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

đ) Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 theo phân công của Trưởng ban.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh.

## **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban chỉ đạo tỉnh**

### **1. Giám đốc Sở Tài chính**

a) Trên cơ sở kế hoạch vốn Trung ương giao, đề xuất phân bổ kinh phí của các cơ quan quản lý chương trình MTQG, tổng hợp, cân đối, lồng ghép các nguồn kinh phí sự nghiệp, báo cáo Ban chỉ đạo đề trình cấp có thẩm quyền giao dự toán kinh phí cho các cấp, các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ chi sự nghiệp của Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo quy định hiện hành.

b) Căn cứ quy định hiện hành của Trung ương và của Tỉnh hướng dẫn các huyện, thành phố, đơn vị dự toán có liên quan thực hiện cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

### **2. Giám đốc Công an tỉnh**

a) Giúp Trưởng ban triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

### **3. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

a) Giúp Trưởng ban triển khai thực hiện nhiệm vụ kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương tham gia thực hiện hiệu quả các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

### **4. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Giúp Trưởng ban, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông chủ lực đa phương tiện trên địa bàn tỉnh, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

b) Chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với việc thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

c) Cho ý kiến về nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực chuyển đổi số trong kế hoạch, phương án phân bổ vốn thực hiện các chương trình MTQG, đảm bảo phù hợp với khả năng kinh phí và đáp ứng các mục tiêu tại Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 29/10/2021 của Tỉnh ủy.

d) Chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo nhiệm vụ được phân công.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.



## 5. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh

a) Giúp Trưởng ban và Ban chỉ đạo tỉnh triển khai chương trình công tác của Ban chỉ đạo tỉnh.

b) Phối hợp với Cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo tỉnh, các cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh và kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh đối với những vấn đề phát sinh.

c) Xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh liên quan đến nhiệm vụ chung của các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo phân công của Trưởng ban.

d) Chỉ đạo các đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh, các cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo tỉnh trong việc chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

**6. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh là thủ trưởng các Sở, ngành:** Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng, Giao thông Vận tải, Công thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Nội vụ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hà Giang; Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Cục trưởng Cục Thống kê, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh.

a) Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh phân công.

b) Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban các cơ chế, chính sách và giải pháp quản lý, thực hiện hiệu quả các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

c) Chỉ đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh theo lĩnh vực được phân công.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh.

## 7. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh là Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, thành phố trực tiếp quản lý.

b) Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban các giải pháp quản lý, thực hiện hiệu quả các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, thành phố trực tiếp quản lý; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh.

## **8. Thành viên mời tham gia Ban chỉ đạo tỉnh**

a) Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công.

b) Giúp Trưởng ban về công tác tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước nhằm thực hiện hiệu quả các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; tổ chức giám sát thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo tỉnh**

#### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tổng hợp, điều phối chung các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch 05 năm và hằng năm thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì thẩm định, tham mưu tổng hợp trình UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh về kế hoạch, phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và giao mục tiêu, nhiệm vụ, kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm và giai đoạn 2021 - 2025 cho các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố thực hiện theo quy định.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan thực hiện Chương trình và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh ban hành các quy định về cơ chế phân cấp, về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan thực hiện Chương trình và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW và tỷ lệ đối ứng NSĐP đối với các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì phối hợp với các cơ quan thực hiện Chương trình và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các quy định về nguyên tắc lồng ghép vốn các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

e) Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng quý, năm và kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất tổng hợp chung, báo cáo theo yêu cầu của Ban chỉ đạo tỉnh và UBND tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chung các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

g) Được yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố cung cấp thông tin, báo cáo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

h) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban chỉ đạo tỉnh phân công.

## **2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (Cơ quan giúp việc thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025)**

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban chỉ đạo tỉnh chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; trực tiếp giúp việc cho Phó Trưởng ban theo dõi, chỉ đạo, giải quyết các công việc để triển khai có hiệu quả Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

b) Xây dựng, tổng hợp chung kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện các chương trình, dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững hằng năm và giai đoạn 2021-2025, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh thẩm định, trình Trưởng ban và UBND tỉnh.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và giai đoạn 2021-2025; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

d) Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh, Trưởng ban, Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

## **3. Ban Dân tộc (Cơ quan giúp việc thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025))**

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban chỉ đạo tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025) trên địa bàn tỉnh; trực tiếp giúp việc cho Phó Trưởng ban theo dõi, chỉ đạo, giải quyết các công việc để triển khai có hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025)

b) Xây dựng, tổng hợp chung kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện các chương trình, dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025), gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh thẩm định, trình Trưởng ban và UBND tỉnh.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và giai đoạn 2021-2025; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 (2021 – 2025).

d) Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh, Trưởng ban, cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1 (2021 - 2025).

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

#### **4. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh (Cơ quan giúp việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)**

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban chỉ đạo tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; trực tiếp giúp việc cho Phó Trưởng ban Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

b) Xây dựng, tổng hợp chung kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện các chương trình, dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh thẩm định, trình Trưởng ban và UBND tỉnh.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và giai đoạn 2021-2025; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

d) Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh, Trưởng ban, Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

### **Chương III**

#### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP CÔNG TÁC**

##### **Điều 9. Chế độ làm việc**

1. Ban chỉ đạo tỉnh làm việc thông qua các phiên họp toàn thể Ban chỉ đạo định kỳ 6 tháng, hằng năm và đột xuất theo quyết định của Trưởng ban hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh bằng văn bản.

a) Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh do Trưởng ban quyết định hoặc do Phó Trưởng ban quyết định khi được Trưởng ban phân công.

b) Cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh được thông báo bằng văn bản trước ít nhất 02 ngày làm việc; trong đó nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm và tài liệu kèm theo (nếu có). Trưởng ban quyết định hình thức họp trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy

đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo tỉnh khi được triệu tập.

c) Trường ban cho ý kiến quyết định trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh về cùng một vấn đề trong thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025. Kết luận của Trường ban được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng UBND tỉnh.

d) Trường hợp không tổ chức họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh bằng văn bản.

## **2. Chế độ báo cáo**

a) Các Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện chế độ báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ, báo cáo 6 tháng (chậm nhất là ngày 05 tháng 6), báo cáo năm (chậm nhất là ngày 05 tháng 12) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trường ban và Phó Trường ban, gửi các cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo tỉnh để tổng hợp.

b) Trong trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025, các Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh kịp thời báo cáo Trường ban và các Phó Trường để tháo gỡ, giải quyết.

c) Các cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo tỉnh được giao thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 10 tháng 6), báo cáo năm (chậm nhất là ngày 10 tháng 12) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trường ban và các Phó Trường ban, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư – Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh để tổng hợp báo cáo chung các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025, báo cáo Trường Ban chỉ đạo tỉnh và UBND tỉnh.

**3. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh do ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác đảm bảo theo quy định. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh lập dự toán cả giai đoạn và hàng năm gửi Sở Tài chính chủ trì, thẩm định trình Trường ban và UBND tỉnh.**

## **Điều 10. Quan hệ phối hợp công tác**

1. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh tham gia các hoạt động chung của Ban chỉ đạo tỉnh và thực hiện nhiệm vụ do Trường ban phân công.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo lĩnh vực được phân công.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai các dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

4. Các cơ quan giúp việc cho Ban chỉ đạo tỉnh kịp thời tham mưu cho Ban chỉ đạo tỉnh về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện chương trình MTQG.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc, Thủ trưởng cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, đánh giá và triển khai các hoạt động có liên quan đến các chương trình MTQG.

2. Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định./.